

Bản án số: 53/2022/HS - ST

Ngày: 21- 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật

Bà Nguyễn Thị Chiều

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn – Thẩm tra viên Chnh, Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2022/TLST- HS ngày 27 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh Kh, sinh năm 2000 tại xã Đồng Th, huyện Đan P, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Thọ V, xã Đồng Th, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; bố không rõ và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/01/2022, Công an xã Song Phượng xử phạt hành Chnh về hành vi “Trộm cắp tài sản” số tiền 2.000.000 đồng (nộp ngày 05/5/2022); nhân thân: Ngày 16/11/2015 bị Công an huyện Đan Phượng xử phạt hành Chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức cảnh cáo, ngày 01/06/2016 bị Công an huyện Đan Phượng xử phạt hành Chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức cảnh cáo, ngày 28/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 6 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 25/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp hình phạt với Bản án ngày 28/10/2016 buộc chấp hành chung là 10 tháng 18 ngày tù; ngày 24/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp với hình phạt của Bản án ngày 25/5/2017 buộc chấp hành chung là 18 tháng 18 ngày tù (chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2018), ngày 22/4/2019 bị Công an huyện Đan Phượng xử phạt hành Chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” số tiền 2.000.000 đồng (đã nộp ngày 13/5/2019);

danh bản, chỉ bản số 117 do Công an huyện Đan Phượng lập ngày 23/3/2022; bị tạm giữ từ ngày 03/3/2022 đến ngày 09/3/2022 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm giam: Không; có mặt.

2. Bùi Duy T, sinh năm 2002 tại xã Đan Ph, huyện Đan P, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 6, xã Đan Ph, huyện Đan P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn Q (đã chết) và bà Tạ Thị M; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/01/2022, Công an xã Song Phượng xử phạt hành Chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” số tiền 2.000.000 đồng (chưa nộp phạt); nhân thân: Ngày 06/4/2017 bị Công an huyện Đan Phượng xử phạt hành Chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức cảnh cáo, ngày 17/6/2017 bị Công an thị trấn Phùng xử phạt hành Chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức cảnh cáo, ngày 18/6/2017 bị Công an thị trấn Phùng xử phạt hành Chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức cảnh cáo; danh bản, chỉ bản số 125 do Công an huyện Đan Phượng lập ngày 28/3/2022; bị tạm giữ từ ngày 03/3/2022 đến ngày 09/3/2022 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm giam: Không; có mặt.

* *Bị hại:* Ủy ban nhân dân xã Phương Đ, huyện Đan P, thành phố Hà Nội; địa chỉ: Xã Phương Đ, huyện Đan P, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân Kh – Chủ tịch UBND xã; vắng mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*

- Anh Lê Xuân Ch, sinh năm 2002; nơi cư trú: Cụm 6, xã Đan Ph, huyện Đan P, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Anh Lê Xuân T, sinh năm 2001; nơi cư trú: Cụm 6, xã Đan Ph, huyện Đan P, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn Dịch Tr, xã Phương Đ, huyện Đan P, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Ông Chu Văn Qu, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn Dịch Tr, xã Phương Đ, huyện Đan P, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03/03/2022, Bùi Duy T, Lê Xuân Ch đang ngồi chơi game tại quán internet ở thị trấn Ph thì Nguyễn Minh Kh gọi điện qua mạng xã hội Facebook rủ T đi trộm cắp tài sản. T đồng ý, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển số 29E2 - 627.56 đến hồ Quán Quạ ở xã Đan Phượng chở Kh và quay lại quán internet đón Ch cùng nhau trộm cắp tài sản. Ch điều khiển xe máy chở T, Kh đến miếu làng ở thôn Dịch Tr, xã Phương Đ, huyện Đan P thấy

cửa miếu mở, Kh bảo T cùng mình vào trong còn Ch đứng ngoài cảnh giới, cả hai đi vào trong miếu lấy tiền trên bàn thờ. T lấy được 200.000 đồng còn Kh lấy được 207.000 đồng. Khi T và Kh vừa quay ra ngoài sân miếu thì bị anh Nguyễn Mạnh Cường phát hiện hô hoán T, Kh, Ch bỏ chạy. T trèo tường vào Ủy ban nhân dân xã Phương Đ trốn thì bị ông Chu Văn Qu bắt được, Kh chạy ra cánh đồng thì bị anh C đuổi theo và bắt giữ được, còn Ch bỏ chạy thoát.

Cáo trạng số 50/CT - VKS - ĐP ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Kh, Bùi Duy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Minh Kh, Bùi Duy T trình bày: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào miếu làng thôn Dịch Tr, xã Phương Đ trộm cắp tiền như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Các bị cáo nhận thức hành vi của mình vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Kh trình bày: Chiếc điện thoại Iphone 6S Plus bị công an thu giữ là do bị cáo mượn của chị Đào Khánh L là bạn của bị cáo, có tài khoản Icloud của chị Ly. Tại phiên tòa, chị L có mặt nhưng chị L, bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh chiếc điện thoại thuộc quyền sở hữu của chị L. Tại cơ quan điều tra bị cáo tự nguyện khai báo, không bị ép buộc.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Nguyễn Minh Kh, Bùi Duy T về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Minh Kh từ 09 tháng đến 12 tháng tù; căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Duy T từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo. Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 6S Plus.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra trên địa bàn huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện Đan Phượng. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và đến thời điểm tòa án xét xử thì bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người tham gia tố tụng khác đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh Kh, Bùi Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp vật chứng vụ án, lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 03/03/2022, Nguyễn Minh Kh cùng Bùi Duy T và Lê Xuân Ch rủ nhau đi đến miếu làng ở thôn Địch Trung, xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội trộm cắp số tiền 407.000 đồng thì bị phát hiện. Tại thời điểm thực hiện hành vi Kh, T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Ngày 14/01/2022, Nguyễn Minh Kh và Bùi Duy T bị Công an xã Song Phượng xử phạt hành Chnh về hành vi “Trộm cắp tài sản” số tiền 2.000.000 đồng. Do các bị cáo chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành Chnh nên hành vi của các bị cáo nêu trên thuộc trường hợp định tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, cụ thể: Nguyễn Minh Kh bị Công an ba lần xử phạt hành Chnh về hành vi trộm cắp tài sản, lần cuối cùng vào năm 2019; ba lần bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử về tội trộm cắp tài sản. Bùi Duy T bị Công an ba lần xử phạt hành về hành vi trộm cắp tài sản đều vào năm 2017. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo T áp dụng thêm tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Lê Xuân Ch chưa có tiền án, tiền sự về tội chiếm đoạt tài sản nên ngày 09/05/2022 Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành Chính 2.500.000 đồng là có căn cứ.

[5]. Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt Chnh còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bản thân các bị cáo lao động tự do nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6]. Về dân sự: Số tiền 407.000 đồng là tiền công đức của miếu làng thôn Địch Tr, xã Phương Đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng đã trao trả cho bà Nguyễn Thị S là người được Ủy ban nhân dân xã Phương Đ giao trông coi, quản lý miếu. Do vậy, Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại Iphone 6S Plus của Nguyễn Minh Kh dùng để liên lạc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận chiếc điện thoại là của bị cáo mua để liên lạc cá nhân; tại phiên tòa bị cáo và chị Đào Khánh L đề nghị nhận lại chiếc điện thoại nhưng không chứng minh được chiếc điện thoại là của chị L. Do vậy, cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển số 29 E2 - 627.56 là xe của anh Lê Xuân T. Anh T không biết Lê Xuân Ch sử dụng chiếc xe vào việc trộm cắp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng đã trả cho anh Tâm là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh Kh, Bùi Duy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Minh Kh 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/3/2022 đến ngày 09/3/2022.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Duy T 10 (Mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/3/2022 đến ngày 09/3/2022.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6S Plus, số máy NL6D2CH/A; số Seri FLQT32EBGRWM, bên trong có lắp 01 sim 0975971091 đã qua sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đan Phượng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội lập ngày 01/6/2022).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Minh Kh, Bùi Duy T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- Công an huyện Đan Phượng;
- Viện kiểm sát huyện Đan Phượng;
- Chi cục THA dân sự huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu

